

Quản lý bồi dưỡng kỹ năng xây dựng kế hoạch bài dạy cho giáo viên các trường tiểu học huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam

Trương Thị Ngọc*

*Trường TH xã nhân chính; huyện Lý Nhân; tỉnh Hà Nam

Received: 27/04/2023; Accepted: 06/05/2023; Published: 28/5/2023

Abstract: To innovate the competence-based teaching methods, primary school teachers must be equipped with lesson planning skills. This work is the responsibility of both teachers and school leaders. Therefore, management fostering lesson planning skills to develop learners' competence is a decisive factor. Primary schools in Ly Nhan district, Ha Nam province in the past year have followed the 2018 General Education Program, in which a great emphasis is placed on fostering teachers' lesson planning skills develop learners' competence. Principals of primary schools have actively innovated and implemented measures to improve the quality of skills for teachers to achieve results.

Keywords: Primary school teacher; build; lesson plan; manage

1. Đặt vấn đề

Việc thiết kế bài dạy theo hướng phát triển năng lực người học không phải là hoàn toàn mới, tuy nhiên quá trình thiết kế bài dạy để thể hiện được rõ nét việc phát huy năng lực cá nhân, tạo điều kiện cho học sinh phát huy được tính sáng tạo và phối hợp, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập ở mỗi đơn vị kiến thức, mỗi tiết học, hoạt động giáo dục vẫn cần sự thay đổi và thay đổi cụ thể trong mỗi giáo viên (GV). Đổi mới cách tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực người học, GV các trường tiểu học (TH) phải được bồi dưỡng kỹ năng (BDKN) xây dựng kế hoạch bài dạy (XDKHBD). Công việc này vừa là trách nhiệm của mỗi GV, vừa là trách nhiệm của lãnh đạo các trường. Vì vậy, quản lý BDKN XDKHBD theo hướng phát triển năng lực người học là yếu tố quyết định việc nâng cao chất lượng dạy học ở TH, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. BDKN XDKHBD theo hướng phát triển năng lực người học cho GVTH cũng là một nội dung quan trọng trong thực hiện đổi mới giáo dục ở TH. Đây cũng là xu hướng đổi mới chung cho toàn bộ nền giáo dục trong đó có giáo dục TH. Một mặt hoạt động này giúp nâng cao chất lượng giáo dục TH. Mặt khác, cũng khẳng định sự phù hợp và khả thi của chương trình giáo dục phổ thông 2018. Do đó, quản lý tốt hoạt động BDKN XDKHBD theo hướng phát triển năng lực người học sao cho tương thích với mục tiêu giáo dục TH đã đặt ra là trách nhiệm của lãnh đạo các trường và đội ngũ GV.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng BDKN XDKHBD cho GV

2.1.1. Thực trạng xác định nhu cầu BDKN XDKHBD theo hướng phát triển năng lực cho học sinh

Các nội dung xác định nhu cầu BDKN XDKHBD cho GV các trường TH được đánh giá ở mức cao hơn là: Xác định các phương pháp BDKN XDKHBD cho người GVTH, với điểm X = 2.59 (xếp thứ bậc 1/5); Xác định thời gian và mức độ BDKN XDKHBD mà người GVTH cần bồi dưỡng, với điểm X = 2.53 (xếp thứ bậc 2/5).

Nội dung xác định nhu cầu bồi dưỡng được đánh giá thấp hơn như: Xác định các hình thức BDKN XDKHBD cho người GVTH, với điểm X = 2.43 (xếp thứ bậc 4/5); Đánh giá thực trạng những mặt mạnh, những mặt còn hạn chế về Kỹ năng XDKHBD của người GVTH, với điểm X = 2.37 (xếp thứ bậc 5/5), đều được đánh giá ở mức trung bình.

2.1.2. Thực trạng lập kế hoạch BDKN XDKHBD của GVTH

Nội dung lập kế hoạch BDKN XDKHBD cho GV các trường TH trên địa bàn huyện Lý nhân, bao gồm 6 nội dung và mức độ thực hiện các nội dung được đánh giá là không đồng đều nhau. Các nội dung lập kế hoạch được đánh giá thực hiện tốt hơn: Xác định mục tiêu việc BDKN XDKHBD cho GVTH, với điểm X = 3.09 (xếp thứ bậc 1/6); Lựa chọn các nội dung BDKN XDKHBD cho GVTH một cách phù hợp với nhu cầu và thực tế nhà trường TH, với điểm X = 2.97 (xếp thứ bậc 2/6).

2.1.3. Thực trạng tổ chức BDKN XDKHBD cho

GVTH

Kết quả khảo sát cho thấy điểm trung bình của các nội dung được khảo sát về thực trạng tổ chức nhân sự cho hoạt động BDKN XDKHBD cho GVTH đạt được là $X = 2.72$ (min=1, max=4), thể hiện rằng đội ngũ cán bộ quản lý, GV các trường TH đánh giá mức độ thực hiện nội dung tổ chức hoạt động BDKN XDKHBD cho GVTH đạt ở mức độ khá, với biên độ dao động của điểm trung bình chung X từ 2.61 đến 2.81 điều đó thể hiện mức độ thực hiện chưa đồng đều giữa các nội dung tổ chức hoạt động BDKN XDKHBD cho GVTH.

2.1.4. Thực trạng chỉ đạo BDKN XDKHBD cho GVTH

Các nội dung chỉ đạo BDKN XDKHBD cho đội ngũ GVTH được đánh giá thực hiện ở mức độ thấp hơn là: *Điều chỉnh kế hoạch BDKN XDKHBD cho GVTH trong những trường hợp cần thiết* với $X = 2.59$; *Tổng kết, đánh giá việc thực hiện BDKN xây dựng kết*, với $X = 2.59$ lần lượt xếp thứ bậc 5/6 và 6/6.

2.1.5. Thực trạng KTĐG việc thực hiện kế hoạch BDKN XDKHBD cho GVTH

Các nội dung kiểm tra đánh giá BDKN XDKHBD cho GVTH được đánh giá không đồng đều nhau, với điểm X dao động từ 2.41 đến 2.66. Các nội dung KTĐG hoạt động BDKN XDKHBD cho GVTH được đánh giá tốt hơn là: *Đảm bảo các nguyên tắc KTĐG trong hoạt động BDKN XDKHBD cho GVTH*, với điểm $X = 2.66$; *Kiểm tra và đánh giá việc thực hiện hoạt động BDKN XDKHBD cho GVTH*, với điểm $X = 2.63$, lần lượt xếp thứ bậc 1/5 và 2/5.

2.1.6. Nhận xét chung

Thành công và nguyên nhân

Công tác quản lý BDKN XDKHBD cho GV tiểu huyện Lý nhân, tỉnh Hà Nam thời gian qua đã đạt được các thành công cơ bản như: 1) Giúp cho GV các trường TH trên địa bàn huyện hiểu được vị trí, vai trò, tầm quan trọng của bồi dưỡng GV nói chung và BDKN XDKHBD cho GVTH nói riêng, nhất là cần thiết bồi dưỡng trong bối cảnh đổi mới giáo dục TH hiện nay; 2) Các cấp quản lý ngành giáo dục đã có định hướng và kế hoạch BDKN XDKHBD cho GVTH trong mỗi năm học để cập nhật bồi dưỡng và bồi dưỡng các Kỹ năng XDKHBD thiết thực cơ bản phù hợp với bối cảnh, yêu cầu của đổi mới giáo dục để GVTH trên địa bàn huyện có đủ điều kiện hoàn thành tốt nhiệm vụ dạy học và giáo dục trong nhà trường; 3) Việc BDKN XDKHBD cho GVTH được căn cứ vào thực tiễn địa phương và yêu cầu đổi mới giáo dục đã tổ chức được nhiều hoạt động bồi dưỡng

đa dạng về nội dung, hình thức nâng cao được trình độ cho GVTH, đặc biệt là năng lực dạy học cho GV trên địa bàn huyện; 4) Công tác kiểm tra bồi dưỡng GV và Kỹ năng XDKHBD cho GVTH đã được thực hiện nên bước đầu đảm bảo hiệu quả hoạt động bồi dưỡng cho GVTH.

Hạn chế và nguyên nhân

Việc BDKN XDKHBD cho GVTH huyện Lý nhân, tỉnh Hà Nam còn bộc lộ một số hạn chế: 1) Việc lập kế hoạch BDKN XDKHBD cho GV đã có nhưng chưa tính đến sự cần thiết phải đáp ứng các yêu cầu của dạy học nhà trường và của GVTH trong thời kỳ đổi mới giáo dục, đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế; 2) Việc tổ chức BDKN XDKHBD cho GV các trường TH, ở một số đợt tập huấn mời giảng viên tập huấn chưa thực sự phù hợp, phương pháp tập huấn chưa thực sự tạo được hứng thú cho những người tham gia; 3) Việc chỉ đạo BDKN XDKHBD cho GVTH còn chậm chễ ở một số khâu như chỉ đạo ban hành văn bản, quyết định bồi dưỡng, phổ biến quyết định BDKN XDKHBD cho người GV còn chưa được chú trọng; 4) Việc KTĐG bồi dưỡng năng lực còn chậm trễ ở khâu phát hiện, điều chỉnh sai lệch trong quá trình thực hiện kế hoạch bồi dưỡng cũng như đảm bảo nguyên tắc của KTĐG hoạt động bồi dưỡng...

2.2. Biện pháp quản lý hoạt động BDKN XDKHBD cho GVTH huyện Lý nhân, tỉnh Hà Nam

2.2.1. Tổ chức nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, GV về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của BDKN XDKHBD cho GV trong các trường TH

Để làm tốt hoạt động BDKN XDKHBD cho GV các trường TH huyện Lý nhân, tỉnh Hà Nam thì việc tổ chức nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, GV và các lực lượng tham gia BDKN XDKHBD cho GV về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của BDKN XDKHBD cho GVTH. Việc tổ chức nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, GV với mục đích giúp cho nhà trường TH thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về bồi dưỡng năng lực dạy học, giúp các lực lượng tham gia bồi dưỡng có cơ sở khoa học và những hiểu biết cần thiết về vị trí, vai trò của hoạt động bồi dưỡng năng lực dạy học. Qua tuyên truyền giúp nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, GV về vị trí, vai trò của bồi dưỡng năng lực dạy học, qua đó phát huy được sức mạnh tổng hợp từ các lực lượng tham gia BDKN XDKHBD cho GVTH, từ đó nâng cao được chất lượng đội ngũ GV trong các trường TH trên địa bàn.

2.2.2. Xác định nhu cầu bồi dưỡng và lập kế hoạch BDKN XDKHBD cho GVTH sát với thực tế

Đối với người GVTH, nhu cầu BDKN XDKHBD của GVTH là những mong muốn của chính bản thân GVTH, là cơ sở để giúp người GV phát triển Kỹ năng XDKHBD qua đó phát triển năng lực nghề nghiệp chuyên môn, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công cuộc đổi mới giáo dục TH. Xác định rõ nhu cầu BDKN XDKHBD của GVTH là một trong những công đoạn quan trọng trong công tác quản lý BDKN XDKHBD cho GVTH. Cùng với việc xác định nhu cầu bồi dưỡng là xây dựng kế hoạch BDKN XDKHBD cho GVTH. Xây dựng được kế hoạch bồi dưỡng cụ thể, chi tiết sẽ giúp người cán bộ quản lý chủ động thực hiện tốt các nội dung khác nhau của hoạt động BDKN XDKHBD của GV, như: tổ chức bồi dưỡng, chỉ đạo bồi dưỡng, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng. Việc xây dựng kế hoạch BDKN XDKHBD tốt sẽ giúp cho các bộ phận tham gia BDKN XDKHBD lập được kế hoạch triển khai hoạt động BDKN XDKHBD cho GVTH, như: xác định các loại Kỹ năng XDKHBD mà người GVTH cần được bồi dưỡng; xác định thời gian và mức độ BDKN XDKHBD mà người GVTH cần bồi dưỡng; xác định hình thức, phương pháp bồi dưỡng v.v...

2.2.3. Chỉ đạo tăng cường tự bồi dưỡng và tổ chức BDKN XDKHBD cho GVTH

Nâng cao chất lượng đội ngũ GV trong các trường TH huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục TH hiện nay, điều quan trọng là phải có các biện pháp hữu hiệu nhằm thúc đẩy tự bồi dưỡng trong mỗi GVTH và tổ chức BDKN XDKHBD cho GVTH để không ngừng nâng cao trình độ mọi mặt cho đội ngũ GVTH. Các nội dung bồi dưỡng chỉ thực hiện có hiệu quả khi GV tự bồi dưỡng, tự nâng cao năng lực cho bản thân.

2.2.4. Tăng cường chỉ đạo thực hiện việc bồi dưỡng toàn diện năng lực dạy học cho GVTH

Trong quá trình thực hiện hoạt động BDKN XDKHBD cho GVTH thì việc chỉ đạo thực hiện của CBQL trường TH có vai trò hết sức quan trọng. Qua việc chỉ đạo thể hiện được năng lực của người lãnh đạo nhà trường, qua chỉ đạo người lãnh đạo nhà trường sử dụng quyền lực quản lý của mình để tác động đến các đối tượng quản lý nhằm phát huy hết tiềm năng của họ, hướng vào mục tiêu chung của hoạt động BDKN XDKHBD cho GV trong nhà trường TH. Chỉ đạo BDKN XDKHBD cho GV các trường TH là quá trình người CBQL trường TH tác động, điều khiển, ban hành và cụ thể hóa các quyết định trong hoạt động BDKN XDKHBD cho GVTH đến các tổ chức, cá nhân được phân công thực hiện nhiệm vụ quản lý; triển khai giám sát, điều chỉnh và đánh giá

hiệu quả của quyết định trong suốt quá trình BDKN XDKHBD cho GVTH.

2.2.5. Chỉ đạo KTĐG hoạt động BDKN XDKHBD cho GVTH

Thường xuyên KTĐG việc thực hiện kế hoạch BDKN XDKHBD cho GVTH là nội dung quan trọng không thể thiếu được của các cấp quản lý trường TH. Qua kiểm tra giúp nâng cao tinh thần trách nhiệm của các bộ phận tham gia BDKN XDKHBD cho GVTH. Kiểm tra việc thực hiện BDKN XDKHBD cho GVTH nhằm đánh giá hiệu quả của hoạt động bồi dưỡng, xác định những ưu điểm, những tồn tại, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ BDKN XDKHBD cho GVTH, qua đó có những kế hoạch điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, kịp thời nhằm nâng cao chất lượng BDKN XDKHBD cho GVTH.

3. Kết luận

Quản lý BDKN XDKHBD cho GVTH là sự tác động có mục đích, có kế hoạch, có định hướng của chủ thể quản lý trường TH (Phòng Giáo dục và Đào tạo; Hiệu trưởng trường TH...) đến hoạt động BDKN XDKHBD cho GVTH nhằm đạt được mục tiêu nâng cao chất lượng hoạt động bồi dưỡng năng lực dạy học, từ đó hình thành và phát triển Kỹ năng XDKHBD cho GVTH trong bối cảnh hiện nay. Qua việc tiến hành khảo sát khách thể là cán bộ quản lý, chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lý Nhân, cán bộ quản lý và GV các trường TH huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam về quản lý BDKN XDKHBD cho GVTH cho thấy: Hoạt động BDKN XDKHBD cho GVTH từ việc thực hiện mục tiêu bồi dưỡng, nội dung, hình thức, phương pháp bồi dưỡng GV được cán bộ quản lý và GV đánh giá thực hiện ở mức độ khá tốt. Các cấp lãnh đạo, quản lý nhà trường TH đã áp dụng các biện pháp quản lý BDKN XDKHBD cho GVTH và mức độ thực hiện các biện pháp quản lý BDKN XDKHBD được đánh giá ở mức độ khá tốt.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). *Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT*. Quy định đánh giá học sinh TH.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). *Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT*. Quy định chuẩn nghề nghiệp GVTH.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017). *Văn bản 4612/-BGDĐT-GDTrH*. Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018.
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT*. Ban hành chương trình giáo dục phổ thông.